TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐST-KDTM	*T1, ngày 28 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2020/TLST-KDTM ngày 12 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP C VN.

Địa chỉ: Số xyz, THĐ, quận HK, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C VN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Th - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP C VN, Chi nhánh Thái Bình; anh Phạm Minh T2 - Cán bộ Ngân hàng TMCP C VN, Chi nhánh Thái Bình.

- *Bị đơn*: Anh Mai Hải C, sinh năm 1980; chị Ngô Thị D, sinh năm 1990.

Đều có địa chỉ tại: Thôn HC, xã NT, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Mai Hải C và chị Ngô Thị D đồng ý thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc 453.000.000 đồng cho Ngân hàng C VN, Chi nhánh Thái Bình theo Hợp đồng tín

dụng số 032015 ngày 12/04/2016 trong thời gian từ ngày 21/4/2020 đến 25/12/2020, cụ thể như sau:

- *Về khoản nợ gốc:*

+ Ngày 25/5/2020 trả số tiền gốc là 40.000.000 đồng.

+ Ngày 25/6/2020 trả số tiền gốc là 40.000.000 đồng.

+Ngày 27/7/2020 trả số tiền gốc là 40.000.000 đồng.

+ Ngày 25/8/2020 trả số tiền gốc là 40.000.000 đồng.

+ Ngày 25/9/2020 trả số tiền gốc là 40.000.000 đồng.

+ Ngày 26/10/2020 trả số tiền gốc là 40.000.000 đồng.

+ Ngày 25/11/2020 trả số tiền gốc là 100.000.000 đồng.

+ Ngày 25/12/2020 trả số tiền gốc là 113.000.000 đồng.

- *Về khoản nợ lãi:*

Anh Mai Hải C và chị Ngô Thị D cam kết đến ngày 31/3/2021 thanh toán toàn bộ số tiền nợ lãi và lãi quá hạn là: 361.314.180 đồng (trong đó lãi trong hạn là 263.283.792 đồng và lãi quá hạn là 98.030.388 đồng) và tiền Lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 032015 ngày 12/04/2016, kể từ ngày 21/4/2020.

Trường hợp anh Mai Hải C và chị Ngô Thị D không thực hiện được bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo Hợp đồng tín dụng số 032015 ngày 12/04/2016 và theo thỏa thuận trả nợ gốc và nợ lãi như trên thì Ngân hàng TMCP C VN có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án tiến hành kê biên, bán các tài sản bảo đảm gồm Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất theo 02 Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 032015 ngày 01/04/2015 và Hợp đồng thế chấp số 34/HĐTC ngày 27/07/2015 để thu hồi nợ toàn bộ khoản nợ gốc và lãi chưa trả mặc dù chưa đến kỳ hạn trả nợ theo thỏa thuận về khoản nợ gốc và khoãn nợ lãi nêu trên.

3. Về án phí:

Anh Mai Hải C và chị Ngô Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên phải nộp số tiền án phí là: 36.000.000 đồng + (3% x 14.314.180 đồng) : 2 = 18.214.800 đồng (Mười tám triệu hai trăm mười bốn nghìn tám trăm đồng).

Ngân hàng TMCP C VN không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C VN số tiền 20.719.300 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm mười chín nghìn ba trăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0009439 ngày 09/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T1;
- Chi cục THA Dân sự huyện T1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền